

Số: 118/2020/QĐST-DS

Tân Hồng, ngày 30 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1960.

Bị đơn: Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim B và chị Nguyễn Thị Cẩm H đồng ý tự nguyện thoả thuận là chị H sẽ trả cho bà B số tiền vay còn thiếu là 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng) và số vàng 16 chỉ 5 phân vàng 18 kara; 5 chỉ 5 phân vàng 24 kara, không tính lãi.

(Bà B và chị H thống nhất giá vàng 24kara hiện tại là 5.300.000 đồng/chỉ và vàng 18kara là 3.900.000 đồng/chỉ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong và lãi suất về vàng theo quy định của pháp luật (nếu có).

Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thống nhất:

Chị Nguyễn Thị Cẩm H thống nhất chịu 2.887.500 đồng (làm tròn 2.887.000 đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Kim B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Tân Hồng;
- Chi cục THADS H. Tân Hồng
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thùy Dung